

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành “Mức thu kinh phí đào tạo
của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình”**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BYT ngày 13/01/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 492/QĐ-BYT ngày 17/02/2012 của Bộ Y tế về việc cấp mã chứng nhận đào tạo liên tục cho các đơn vị tham gia công tác đào tạo cán bộ y tế;

Căn cứ Quyết định số 1582/QĐ-UBND ngày 21/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2025 cho các đơn vị sự nghiệp công trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 526/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Công văn số 737/SYT-KHTC ngày 25/04/2024 của Sở Y tế về việc phản hồi về đề nghị thẩm định, phê duyệt phương án giá dịch vụ đào tạo của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-BV ngày 02/8/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình về việc ban hành bộ chương trình và tài liệu hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Nghị định số 96/2023/NĐ-CP đối với các chức danh chuyên môn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Công văn số 1116/BV-CĐT ngày 06/08/2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành;

Căn cứ Tờ trình số 01/TTr-CĐT ngày 29/8/2024 của phòng Chỉ đạo tuyến về việc đề xuất bổ sung thêm một số mức thu đào tạo hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thời gian thực hành thực tế tại Bệnh viện;



Căn cứ Biên bản họp ngày 30/8/2024 của Tổ tư vấn xây dựng cơ cấu, giá thu đào tạo về việc thống nhất đề xuất bổ sung thêm một số mức thu đào tạo hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thời gian thực hành thực tế tại Bệnh viện;

Căn cứ Biên bản họp ngày 06/9/2024 của Hội đồng thẩm định cơ cấu, giá thu đào tạo về việc Thẩm định nội dung đề xuất bổ sung thêm một số mức thu đào tạo hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo thời gian thực hành thực tế tại Bệnh viện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chỉ đạo tuyến.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Mức thu kinh phí đào tạo của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình”(Có mức thu kinh phí kèm theo).

Điều 2. Mức thu kinh phí đào tạo được áp dụng thống nhất trong toàn Bệnh viện dựa trên nguyên tắc quản lý tập trung, nâng cao chất lượng đào tạo và đảm bảo nguyên tắc thu đủ chi, không vì lợi nhuận.

Điều 3. Giao phòng Chỉ đạo tuyến quản lý, phát triển công tác đào tạo theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Phòng Tài chính kế toán tham mưu quản lý kinh phí thu chi theo đúng quy định.

Điều 4. Các ông (bà) Trưởng phòng Chỉ đạo tuyến, Trưởng phòng Tài chính kế toán và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 737/QĐ-BV ngày 01/7/2024./

Nơi nhận:

- Ban lãnh đạo BV(để báo cáo);
- Như điều 4;
- Lưu: VT, CĐT, TCKT.



Nguyễn Thị Minh Chính





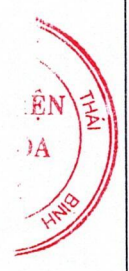
**MỨC THU KINH PHÍ ĐÀO TẠO
CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH THÁI BÌNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 983 /QĐ-BV ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thái Bình)

STT	Loại hình đào tạo	Kinh phí đào tạo (đồng)/1 học viên		Ghi chú
		Bác sỹ	Điều dưỡng, Kỹ thuật y, Y sỹ, Dinh dưỡng lâm sàng, Cấp cứu viên ngoại viện	
I	Đào tạo liên tục			
1.1.	Đào tạo liên tục tại BVĐK tỉnh Thái Bình			Kinh phí được tính cho 01 học viên/1khóa
-	Khóa 4 tiết (≤ 30 học viên)	228.000	228.000	
-	Khóa 12 tiết (≤ 30 học viên)	440.000	440.000	
-	Khóa 24 tiết (≤ 30 học viên)	735.000	735.000	
-	Khóa 48 tiết (≤ 30 học viên)	1.312.000	1.312.000	
-	Khóa 1 tháng (≤ 15 học viên)	3.375.000	2.787.000	
-	Khóa 3 tháng (≤ 15 học viên)	8.674.000	7.046.000	
-	Khóa 6 tháng (≤ 15 học viên)	16.205.000	13.084.000	
1.1.1	Đào tạo liên tục tại Cơ sở Y tế tuyến dưới			Kinh phí được tính cho 01 học viên/1khóa
-	Khóa 4 tiết (≤ 30 học viên)	215.000	215.000	
-	Khóa 12 tiết (≤ 30 học viên)	402.000	402.000	
-	Khóa 24 tiết (≤ 30 học viên)	659.000	659.000	
-	Khóa 48 tiết (≤ 30 học viên)	1.161.000	1.161.000	
-	Khóa 1 tháng (≤ 15 học viên)	3.280.000	2.692.000	
1.2.	Chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện tuyến dưới			
-	Pha I	Theo giá mục 1.1	Theo giá mục 1.1	
-	Pha II (chưa bao gồm chi phí đi lại - tính cho 1 buổi chuyển giao)	2.370.000	1.730.000	Kinh phí được tính cho 1 buổi chuyển giao
-	Pha III (chưa bao gồm chi phí đi lại - tính cho 1 người được chuyển giao)			Kinh phí được tính trên số lượng học viên được chuyển giao
	+ 01 học viên	755.000	755.000	
	+ 02 học viên	900.000	900.000	
	+ 03 học viên	1.040.000	1.040.000	
	+ 04 học viên	1.186.000	1.186.000	
	+ 05 học viên	1.330.000	1.330.000	
	+ 06 học viên	1.470.000	1.470.000	
II	Đào tạo thực hành Viện - Trường (tính theo buổi)	2.200	2.200	Kinh phí tính cho 01 học viên/01 buổi



Chữ ký

STT	Loại hình đào tạo	Kinh phí đào tạo (đồng)/1 học viên		Ghi chú
		Bác sĩ	Điều dưỡng, Kỹ thuật y, Y sĩ, Dinh dưỡng lâm sàng, Cấp cứu viên ngoại viện	
III	Đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh			
-	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh 12 tháng đối tượng Bác sĩ	31.487.000		Kinh phí tính cho 01 học viên 
-	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh 10 tháng đối tượng Bác sĩ y khoa	26.720.000		
-	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh 03 tháng về hồi sức cấp cứu, đối tượng Bác sĩ	7.250.000		
-	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh 09 tháng đối tượng Y sĩ		23.700.000	
-	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh 06 tháng đối tượng Điều dưỡng/Kỹ thuật y/Dinh dưỡng lâm sàng/Cấp cứu viên ngoại viện		12.450.000	
-	Thực hành khám bệnh, chữa bệnh 01 tháng về hồi sức cấp cứu, đối tượng Điều dưỡng/ Kỹ thuật y		2.070.000	

